

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Đặng Thế M-** sinh năm 1958

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Phố L2, thị trấn VĐ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Đức T** - sinh năm 1985

Chị Phùng Thị Kim D - sinh năm 1986

Đều có HKTT và nơi ở: Thôn DĐ, xã Đại Hùng, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị S** sinh năm 1961

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Phố L2, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Đức T và chị Phùng Thị Kim D xác nhận nợ và thanh toán cụ thể như sau: Anh T, chị D phải thanh toán trả ông M số tiền nợ là 50.378.000 đồng (Năm m- ời triệu, ba trăm bảy m- ời tám nghìn đồng);

- Anh T và chị D có nghĩa vụ thanh toán trả ông Đặng Thế M mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi tất toán khoản nợ trên.

- Ông M không yêu cầu ông anh T, chị D thanh toán tiền lãi.

Kể từ ngày ông M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T, chị D không thanh toán trả ông M số tiền trên thì hàng tháng anh T, chị D còn phải trả ông M số tiền lãi đối với số tiền chưa trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí: Ông Đặng Thế M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn).

Hoàn trả ông Đặng Thế M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0009030 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Hộ anh Nguyễn Đức T có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 22/GCN –HN.HCN ngày 04/01/2019. Miễn nghĩa vụ chịu án phí cho anh Nguyễn Đức T và chị Phùng Thị Kim D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng